

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần: Thiết lập và Thẩm định dự án đầu tư

Tên tiếng Anh: Investment Project Formulation and Appraisal

- Mã học phần: Số tín chỉ: 3 tín chỉ
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: QTKD/QT Dự án
 - + Bachelor: Đại học
 - + Hình thức đào tạo: Chính quy
 - + Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2 Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:

- Khoa phụ trách học phần : Khoa QTKD
- Bộ môn phụ trách học phần: BM QTKD tổng hợp

1.3 Mô tả học phần:

- Mô tả học phần:

Trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết giúp sinh viên tham gia lập và thẩm định một dự án đầu tư về các khía cạnh như: phân tích thị trường sản phẩm - dịch vụ đầu ra, phân tích các yếu tố đầu vào và tổ chức nhân sự, phân tích hiệu quả tài chính, phân tích hiệu quả kinh tế xã hội của một dự án đầu tư.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 25
 - + Làm bài tập trên lớp: 10
 - + Thảo luận: 10
 - + Tự học: 90

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần tiên quyết: Nguyên lý kế toán (mã số:...); Quản trị tài chính doanh nghiệp (mã số:...)
- Các học phần học trước: Quản trị học (mã số:...); Nguyên lý Marketing (mã số:...)

- Các học phần học song hành:
- Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*): Yêu cầu sinh viên có kiến thức căn bản về tài chính, kế toán.

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

2.1 Mục tiêu chung

Học phần “Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư” sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cần thiết về thiết lập và thẩm định dự án đầu tư. Qua đó giúp sinh viên thực hiện tốt các công việc nghiên cứu, xây dựng một dự án đầu tư; đồng thời tiến hành phân tích, đánh giá hiệu quả dự án đầu tư đó.

2.2 Mục tiêu đào tạo cụ thể

Học phần bao gồm 06 chương, mục tiêu đào tạo cụ thể mỗi chương như sau:

Chương 1: Tổng quan về dự án đầu tư

Trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan sau: khái niệm, đặc điểm và phân loại đầu tư; khái niệm, yêu cầu, đặc điểm và phân loại dự án đầu tư; vai trò của dự án đầu tư; chu trình của một dự án đầu tư.

Chương 2: Tổng quan về lập và thẩm định dự án đầu tư

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quan sau: khái niệm, mục tiêu của thẩm định dự án đầu tư; vai trò của thẩm định dự án đầu tư; các phương pháp sử dụng trong thẩm định dự án đầu tư; quy trình và các nội dung tổng quát trong thẩm định dự án đầu tư; tổng quát về việc lập một đề cương dự án đầu tư.

Chương 3: Phân tích thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư

Trang bị cho sinh viên các kiến thức: khái niệm, tác dụng và các nội dung của việc phân tích thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư. Qua đó, ước tính được các biến số về số lượng sản phẩm, dịch vụ sản xuất và tiêu thụ, đơn giá bán, doanh thu hàng năm của dự án đầu tư, từ đó xác định dòng tiền thu chủ yếu của một dự án đầu tư.

Chương 4: Phân tích kỹ thuật, công nghệ, qui mô, địa điểm đầu tư và tổ chức nhân sự

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức phân tích: lựa chọn địa điểm đầu tư; lựa chọn công suất dự án đầu tư; xác định nhu cầu xây dựng cơ bản các hạng mục công trình; xác

định nhu cầu máy móc - thiết bị; xác định nhu cầu nguyên vật liệu; xác định nhu cầu nhân lực; xây dựng cấu trúc tổ chức dự án đầu tư. Qua đó, ước tính được các biến số về chi phí đầu tư, chi phí hoạt động bỏ ra của dự án đầu tư, từ đó xác định dòng tiền chi chủ yếu của một dự án đầu tư.

Chương 5: Thẩm định hiệu quả tài chính của dự án đầu tư

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cốt lõi sau: các chỉ tiêu tiên tiến sử dụng trong thẩm định tài chính dự án đầu tư; các phương pháp xác định suất chiết khấu của một dự án đầu tư; thiết lập dòng ngân lưu tài chính của một dự án đầu tư; đánh giá hiệu quả tài chính cho một dự án đầu tư; phân tích tác động của lạm phát đến ngân lưu dự án; các phương pháp phân tích rủi ro trong dự án đầu tư.

Chương 6: Thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cốt lõi sau: các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế xã hội; các phương pháp thẩm định hiệu quả kinh tế xã hội, hiệu quả ngoại tệ thuần và hiệu quả xuất khẩu của một dự án đầu tư.

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	Ks1	Hiểu các kiến thức tổng quan về đầu tư, dự án đầu tư, lập và thẩm định dự án đầu tư.	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT về mặt “ <i>kiến thức chuyên ngành</i> ” của chuyên ngành QT dự án
	Ks2	Phân tích được các nội dung về thị trường đầu ra của sản phẩm, dịch vụ của một dự án đầu tư.	
	Ks3	Phân tích được các nội dung cơ bản về các yếu tố đầu vào và tổ chức nhân sự của một dự án đầu tư.	
	Ks4	Biết dự tính vốn đầu tư, doanh thu, chi phí, lãi lỗ, xây dựng ngân lưu, tính toán các chỉ tiêu hiệu quả tài chính và phân tích rủi ro tài chính của một dự án đầu tư, biết sử dụng phần mềm excel và crystal ball để phân tích tài chính dự án đầu tư.	
	Ks5	Biết xây dựng ngân lưu theo quan điểm kinh tế xã hội và phân tích các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế xã hội của một dự án đầu tư.	

Kỹ năng	Ss1	Thu thập, xử lý, phân tích, tổng hợp các thông tin liên quan đến các yếu tố đầu vào và đầu ra của một dự án đầu tư.	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT về mặt “ <i>kỹ năng chuyên môn</i> ” của chuyên ngành QT dự án
	Ss2	Thiết kế và xây dựng dòng ngân lưu theo quan điểm tài chính và theo quan điểm kinh tế xã hội của một dự án đầu tư	
	Ss3	Vận dụng các phương pháp và chỉ tiêu tiên tiến để thẩm định hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế xã hội của một dự án đầu tư	
	Ss4	Sử dụng thành thạo phần mềm excel và Crystal ball phục vụ cho lập và thẩm định dự án đầu tư	
Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm	As1	Có ý thức rèn luyện, học tập và nghiên cứu chuyên sâu đối với môn học	Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT về mặt “ <i>năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm</i> ” của chuyên ngành QT dự án
	As2	Có quan điểm phân tích, đánh giá dự án đầu tư một cách toàn diện và đúng đắn	
	As3	Sẵn sàng chịu trách nhiệm khi tham gia vào công việc lập và thẩm định một dự án đầu tư	

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
1	Chương 1: Tổng quan về dự án đầu tư 1.1 Đầu tư 1.2 Dự án đầu tư	Ks1	-	As1
2	Chương 2: Tổng quan về lập và thẩm định dự án đầu tư 2.1 Khái niệm thẩm định dự án đầu tư 2.2 Mục tiêu của thẩm định dự án đầu tư 2.3 Vai trò của thẩm định dự án đầu tư 2.4 Phương pháp thẩm định dự án đầu tư 2.5 Quy trình thẩm định dự án đầu tư 2.6 Khái quát về nội dung thẩm định dự án đầu tư 2.7 Giới thiệu đề cương lập dự án đầu tư	Ks1	-	As1

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
3	<p>Chương 3: Phân tích thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư</p> <p>3.1 Tổng quan về phân tích thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư</p> <p>3.2 Nội dung nghiên cứu thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư</p>	Ks1, Ks2	Ss1	As1, As2, As3
4	<p>Chương 4: Phân tích kỹ thuật, công nghệ, qui mô, địa điểm đầu tư và tổ chức nhân sự</p> <p>4.1 Lựa chọn địa điểm đầu tư</p> <p>4.2 Lựa chọn công suất dự án đầu tư</p> <p>4.3 Xác định nhu cầu xây dựng cơ bản các hạng mục công trình</p> <p>4.4 Xác định nhu cầu máy móc - thiết bị</p> <p>4.5 Xác định nhu cầu nguyên vật liệu</p> <p>4.6 Xác định nhu cầu nhân lực</p> <p>4.7 Xây dựng cấu trúc tổ chức dự án đầu tư</p>	Ks1, Ks3	Ss1	As1, As2, As3
5	<p>Chương 5: Thẩm định hiệu quả tài chính của dự án đầu tư</p> <p>5.1 Các chỉ tiêu chủ yếu phổ biến sử dụng trong thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư</p> <p>5.2 Các yếu tố cơ sở để thiết lập và phân tích đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư</p> <p>5.3 Quy trình xây dựng dòng ngân lưu của một dự án đầu tư</p> <p>5.4 Phân tích hiệu quả tài chính dự án đầu tư</p> <p>5.3 Phân tích tác động của lạm phát đến ngân lưu</p> <p>5.4 Phân tích rủi ro trong dự án đầu tư</p>	Ks1, Ks2, Ks3, Ks4, Ks5	Ss1, Ss2, Ss3, Ss4	As1, As2, As3
6	<p>Chương 6: Thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư</p> <p>6.1 Các khái niệm và ý nghĩa</p> <p>6.2 Các chỉ tiêu hiệu quả kinh tế - xã hội</p> <p>6.3 Thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội</p> <p>6.4 Thẩm định hiệu quả ngoại tệ thuần</p> <p>6.5 Thẩm định hiệu quả xuất khẩu</p>	Ks1, Ks2, Ks3, Ks4, Ks5	Ss1, Ss2, Ss3, Ss4	As1, As2, As3

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp (Bài tập/ Thảo luận)	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
Tuần 1: Tiết 1-4	Chương 1: Tổng quan về dự án đầu tư Chương 2: Tổng quan về lập và thẩm định dự án đầu tư	3	1		5	Thuyết giảng Thảo luận	- Đọc Tài liệu 1: Chương 1 - Đọc Tài liệu 2: Chương 1,2	
Tuần 2: Tiết 5-8	Chương 3: Phân tích thị trường sản phẩm, dịch vụ của dự án đầu tư	3	1		10	Thuyết giảng Thảo luận	- Đọc Tài liệu 1: Chương 2 - Đọc Tài liệu 2: Chương 3	
Tuần 3: Tiết 9-12	Chương 4: Phân tích kỹ thuật, công nghệ, qui mô, địa điểm đầu tư và tổ chức nhân sự	3	1		10	Thuyết giảng Thảo luận	- Đọc Tài liệu 1: Chương 3,4 - Đọc Tài liệu 2: Chương 3	
Tuần 4-9: Tiết 13-36	Chương 5: Thẩm định hiệu quả tài chính của dự án đầu tư	12	12		45	Thuyết giảng Thảo luận Thực hành	- Đọc Tài liệu 1: Chương 5,6,7,8 - Đọc Tài liệu 2: Chương 4,5 - Làm bài tập GV giao	
Tuần 10-11: Tiết 37-45	Chương 6: Thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư	4	5		20	Thuyết giảng Thảo luận Thực hành	- Đọc Tài liệu 1: Chương 9 - Đọc Tài liệu 2: Chương 6 3:Chương 6,7,8,9,10 - Làm bài tập GV giao	

5. HỌC LIỆU

5.1 Tài liệu chính:

1. Bộ môn Quản trị dự án – tài chính Trường ĐH Kinh tế TP.HCM, *Giáo trình Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư (2011)*, NXB Thống kê.

2. Trần Quốc Tuấn (2014), *Giáo trình Thẩm định dự án đầu tư*, Lưu hành nội bộ

3. Vũ Công Tuấn (2014), *Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư*, NXB Thống kê

5.2 Tài liệu tham khảo:

1. Phước Minh Hiệp (2011), *Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư*, NXB lao động xã hội

2. Phạm Xuân Giang (2010), *Lập thẩm định và quản trị dự án đầu tư*, NXB Tài chính

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

Phương pháp đánh giá		Tỷ trọng, %	Đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần
Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng)	Tính chuyên cần	2%	As1, As2, As3
	Thái độ chủ động, tích cực trong học tập	3%	As1, As2, As3
	Bài tập nhóm	15%	Ks1, Ks2, Ks3, Ks4, Ss1, Ss2, Ss3, Ss4, As1, As2, As3, As4
Kiểm tra định kỳ (Tỷ trọng)	Bài kiểm tra 1	10%	Ks2, Ks3, Ks4, Ss1, Ss2, Ss3
	Bài kiểm tra 2	10%	Ks5, Ss1, Ss2, Ss3
Thi kết thúc học phần (Tỷ trọng)	Lý thuyết	20%	Ks1, Ks2, Ks3
	Thực hành	40%	Ks4, Ks5, Ss1, Ss2, Ss3, As2
Tổng cộng		100%	

**Ban Giám hiệu
Duyệt**

Trưởng khoa

P. Trưởng Bộ môn

TS. NGUYỄN VĂN HIẾN TS. HUỲNH THỊ THU SƯƠNG ThS. NGUYỄN THANH LÂM

